

TẠP CHÍ
**NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
VÀ PHÁT TRIỂN**

JOURNAL OF SCIENTIFIC RESEARCH AND DEVELOPMENT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔ



ISSN 2815-570X

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v4i2>

Volume

4

Issue 2

June, 2025

TỔNG BIÊN TẬP		EDITOR IN CHIEF
Vũ Thị Thanh Minh		Vu Thi Thanh Minh
HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP		EDITORIAL BOARD
Phan Thị Thanh Thảo, Chủ tịch	Trường Đại học Thành Đô	Phan Thi Thanh Thao, Chairwoman
Thanh Do University		
Phùng Văn Hoàn, Phó Chủ tịch	Trường Đại học Thành Đô	Phung Van Hoan, Vice Chairman
Thanh Do University		
Đào Thị Ái Thi, Phó Chủ tịch	Trường Đại học Thành Đô	Dao Thi Ai Thi, Vice Chairwoman
Thanh Do University		
Vũ Thị Thanh Minh, Phó Chủ tịch, Thư ký HĐ	Trường Đại học Thành Đô	Vu Thi Thanh Minh, Vice Chairwoman, Secretary
Thanh Do University		
Trần Thọ Đạt		Tran Tho Dat
Trường Đại học Kinh tế Quốc dân		National Economics University
Phạm Văn Đức		Pham Van Duc
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam		Vietnam Academy of Social Sciences
Võ Khánh Vinh		Vo Khanh Vinh
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam		Vietnam Academy of Social Sciences
Phuah Kit Teng		Phuah Kit Teng
Đại học Cao đẳng Tunku Abdul Rahman, Malaysia		Tunku Abdul Rahman University College, Malaysia
Nguyễn Tiến Trung		Nguyen Tien Trung
Tạp chí Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo		Journal of Education, Ministry of Education and Training
Huỳnh Lưu Đức Toàn		Huynh Luu Duc Toan
Đại học Queen Mary London, Vương quốc Anh		Queen Mary University of London, United Kingdom
Nguyễn Thu Hạnh		Nguyen Thu Hanh
Học viện Khoa học Quân sự		Military Science Academy
Phạm Hùng Hiệp		Pham Hung Hiep
Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Giáo dục EdLab Asia		Edlab Asia
Andrew Nghia Tran		Andrew Nghia Tran
Đại học Quốc Gia Australia		Australian National University
Nguyễn Thị Phước Vân		Nguyen Thi Phuoc Van
Đại học Nam Queensland, Australia		University of Southern Queensland, Australia
Đỗ Cảnh Thìn		Do Canh Thinh
Đại học Quốc gia Hà Nội		Hanoi National University
Nguyễn Văn Rư		Nguyen Van Ru
Trường Đại học Dược Hà Nội		Hanoi University of Pharmacy
Nghiêm Thị Bích Diệp		Nghiem Thi Bich Diep
Đại học Quốc gia Hà Nội		Hanoi National University
Nguyễn Ngọc Linh		Nguyen Ngoc Linh
Trường Đại học Thành Đô		Thanh Do University
Lê Bá Vinh		Le Ba Vinh
Đại học Bergen, Na Uy		Bergen, Na Uy University

Biên tập và trình bày

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN

Hiệu đính tiếng Anh

Đinh Thị Thanh Huyền

Nguyễn Ngọc Linh

In tại Hà Nội

Giá bán: 129.000VNĐ

MỤC ĐÍCH, SỨ MỆNH VÀ TÂM NHÌN

Tạp chí Nghiên cứu Khoa học và phát triển (Tên tiếng Anh: Journal of Scientific Research and Development) là cơ quan báo chí thực hiện chức năng nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học, công nghệ của Trường Đại học Thành Đô. Tạp chí được Bộ Thông tin và Truyền Thông cấp giấy phép hoạt động số 430/GP-BTTTT ngày 24 tháng 8 năm 2022 và có mã số chuẩn quốc tế là: ISSN 2815-570X.

Tạp chí xuất bản theo định kỳ và thường xuyên trong năm, với mục đích: Công bố và phổ biến các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ mới nhất của Trường Đại học Thành Đô, của Việt Nam và Thế giới; Thông tin chuyên sâu, chuyên ngành về nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học, công nghệ vào thực tiễn; Cung cấp cơ sở khoa học về lý luận và thực tiễn phục vụ cho các cơ quan, tổ chức tham khảo, nghiên cứu trong quá trình hoạch định chiến lược, chính sách, hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển. Tạp chí là diễn đàn trao đổi thông tin, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong nước và quốc tế.

Đáp ứng chuẩn mực và chất lượng khoa học ngày càng cao của Tạp chí, tất cả các bài viết gửi đăng trên Tạp chí đều được phản biện kín theo một quy trình chặt chẽ, khách quan bởi các nhà khoa học có uy tín, các chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực khoa học, công nghệ của Việt Nam và thế giới.

VISION, MISSION AND GOALS

Journal of Scientific Research and Development is a press agency of Thanh Do University performing the scientific research and applications of science and technology. The journal was licensed No 430/GP- BTTTT on 24th August, 2022 by Ministry of Information and Communications with the ISSN 2815-570X.

The journal is periodically published with the following goals/aims: Publicize the achievements of the latest scientific research and technology at Thanh Do University, in Vietnam and worldwide; provide in-depth and professional information on scientific research and applications of science, technology into the theory; provide practical and theoretical scientific basis for the organizations in the process of making policies and strategies, for the state management of scientific research and development. The journal is the forum for the exchanges of information and practical experiences in scientific research, for the applications of advanced and modern technology in the country and internationally.

To meet the increasingly strict requirements and standards of the journal, the articles submitted for publication are all closely reviewed under a secret and objective process by reputable scientists and leading experts in the field of science and technology of Vietnam and the world.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔ CHÍNH THỨC MỞ NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG

ĐÁP ỨNG NHU CẦU NHÂN LỰC Y TẾ CHẤT LƯỢNG CAO

Theo Quyết định số 1531/QĐ-BGDĐT ngày 4.6.2025, Trường Đại học Thành Đô chính thức được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép đào tạo ngành Điều dưỡng trình độ Đại học. Đây là một dấu mốc quan trọng, khẳng định vị thế và cam kết của nhà trường trong việc đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng của xã hội và hội nhập quốc tế.



Mã ngành: 7720301

Chương trình được xây dựng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời cập nhật những kiến thức, kỹ năng tiên tiến nhất từ các chương trình đào tạo quốc tế và kế thừa kinh nghiệm từ các trường đại học y dược hàng đầu.

Nhà trường hiện có đội ngũ giảng viên và nhà khoa học giàu kinh nghiệm thực tiễn và năng lực chuyên môn vững vàng, quy tụ các Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Bác sĩ – Dược sĩ chuyên khoa... đang trực tiếp tham gia giảng dạy và nghiên cứu tại trường

Trường Đại học Thành Đô có hệ thống giảng đường, phòng học đạt chuẩn, được trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị hiện đại theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đặc biệt, Nhà trường có mạng lưới hợp tác chặt chẽ với các bệnh viện tại Hà Nội giúp sinh viên có cơ hội thực tập lâm sàng ở các bệnh viện hàng đầu trong nước... nhằm đảm bảo môi trường thực tập phong phú, giúp sinh viên cọ xát với công việc thực tế ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.



Trường Đại học Thành Đô triển khai chương trình ưu đãi **học phí từ 30 - 70%** học phí toàn khóa đối với sinh viên đăng ký học ngành Điều dưỡng.

Tổ hợp xét tuyển:

- A00 - Toán, Vật lý, Hóa học
- A02 - Toán, Sinh học, Vật lý
- A03 - Toán, Vật lý, Lịch sử
- B00 - Toán, Hóa học, Sinh học
- B08 - Toán, Tiếng Anh, Sinh học
- D07 - Toán, Hóa học, Tiếng Anh.

Với triết lý giáo dục "Trí - Năng - Nhân - Hòa" và sứ mệnh kiến tạo không gian tích hợp WILL (Work-Integrated Learning and Living), Trường Đại học Thành Đô cam kết mang đến một môi trường học tập năng động, sáng tạo, nơi sinh viên không chỉ được trang bị kiến thức chuyên môn vững vàng, kỹ năng thực hành thành thạo mà còn được rèn luyện ý thức, ngoại ngữ và các kỹ năng mềm cần thiết để tự tin hội nhập và phát triển.

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN

JOURNAL OF SCIENTIFIC RESEARCH AND DEVELOPMENT

Tổng biên tập: TS. Vũ Thị Thanh Minh

Địa chỉ tòa soạn: Km 15 - Quốc Lộ 32 - Kim Chung - Hoài Đức - Hà Nội

Điện thoại: 02433 861 601 (Máy lẻ 107)

Email: journal@thanhdouni.edu.vn

Website: <https://jsrd.thanhdo.edu.vn/>

Giấy phép xuất bản: Số 430/GP-BTTTT, cấp ngày 24 tháng 8 năm 2022

HƯỚNG DẪN TÁC GIẢ GỬI BÀI ĐĂNG TẠP CHÍ

Tạp chí Nghiên cứu Khoa học và Phát triển, trân trọng kính mời quý các nhà khoa học, các giảng viên, các nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên đang công tác, giảng dạy, nghiên cứu, học tập tại các trường đại học, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu... trong và ngoài nước gửi các công trình khoa học đăng trên Tạp chí Nghiên cứu Khoa học và Phát triển.

Bài báo của quý tác giả gửi đến Tạp chí cần đảm bảo các quy định về đạo đức nghiên cứu và không đạo văn.

Quý tác giả vui lòng đọc và làm theo các hướng dẫn sau để đảm bảo bài báo của tác giả đáp ứng được các yêu cầu của Tạp chí.

Chuẩn bị và gửi đăng bài báo: Các bản thảo gửi đăng cần được định dạng ở dạng .doc hoặc .rtf. Bài báo tổng quan và bài báo trao đổi thông tin khoa học có số lượng từ 1.500 từ đến 3.000 từ; bài báo khoa học có số lượng từ 3.500 từ đến 7000 từ. Các bài báo cần có tóm tắt nội dung (cả tiếng Việt và tiếng Anh) là 150-250 từ và 3-5 từ khóa. Tất cả các bài báo đều được gửi phản biện kín bởi các chuyên gia uy tín.

Bản thảo gửi tới tạp chí được trình bày theo cấu trúc như sau:

1. Đặt vấn đề
2. Tổng quan nghiên cứu
3. Cách tiếp cận và Phương pháp nghiên cứu
4. Kết quả nghiên cứu
5. Bàn luận
6. Kết luận
7. Tài liệu tham khảo

Minh họa, bảng và biểu đồ: Các bảng dữ liệu trình bày trong bài báo được ghi thống nhất là Bảng. Các đồ thị, biểu đồ, sơ đồ trong bài được ghi thống nhất là Hình. Với các đồ thị/biểu đồ được xây dựng từ phần mềm Microsoft Excel, tác giả cần gửi kèm file gốc dưới định dạng .xls của đồ thị/biểu đồ đó. Với các hình được làm bằng các chương trình đồ họa (Corel Draw, Adobe Photoshop...) tác giả cần đính kèm file gốc. Với các hình dạng ảnh (photo), yêu cầu là file JPEG, TIF có độ phân giải không dưới 300 dpi.

Các bảng và hình trong bài viết phải được đánh số riêng biệt và theo thứ tự liên tục bằng chữ số Ả-rập. Các bảng/hình trong bài viết phải có đơn vị đo và cần được viện dẫn nguồn.

Tác giả chịu trách nhiệm về việc sử dụng nguồn tài liệu, các bảng, hình vẽ, trích dẫn dùng trong bài báo. Điều này áp dụng cả với những hình vẽ hoặc bảng là kết quả của việc sử dụng dữ liệu từ nguồn khác. Tất cả bài báo được chấp nhận, cũng như các bảng biểu, ảnh liên quan sau đó sẽ thuộc quyền sử dụng của Tạp chí (nhà xuất bản).

INSTRUCTIONS FOR AUTHORS

The Journal of Scientific Research and Development welcomes researchers, lecturers, graduate and undergraduate students from Vietnam and all around the world to submit their work for publication in our journal.

The papers submitted to The Journal of Scientific Research and Development must ensure that their manuscripts are ethically sound. Manuscripts containing plagiarized material are not allowed to publish in this journal.

Before submitting your manuscript, please ensure that you have read and followed the author's guidelines and instructions provided below.

Manuscript preparation: The manuscript's main text must be submitted as a Word document (.doc) or Rich Text Format (.rtf) file. Submissions for review and commentary articles should be between 1,500 to 3,000 words in length. Submissions for original empirical content should be between 3,500 to 7,000 words in length. The abstracts should be between 150 - 250 words, written in both Vietnamese and English, and followed by 3-5 keywords. All submissions are subjected to a blind peer review process.

The manuscript should be organized as follows:

1. Introduction
2. Literature review
3. Methods and Methodology
4. Results
5. Discussion
6. Conclusion
7. References

Images, tables and figures: All data tables presented in the manuscript should be labeled Table. All types of graphs, charts, and diagrams in the manuscript should be labeled as Figure. For the graphs/charts created in Microsoft Excel software, the authors need to provide each graph/chart in .xls format separately. For figures/images created with graphics software (Corel Draw, Adobe Photoshop, etc.), the authors need to provide each original image file separately in either JPEG or TIF format with a resolution of not less than 300 dpi.

Tables and figures in the paper must be numbered sequentially using Arabic numerals. Furthermore, the authors must present clear units of measurement and proper citations.

The authors are responsible for obtaining permission to reproduce copyrighted material from other sources, such as tables, figures, and quotes used in the article. These requirements apply to direct reproduction as well as "derivative reproduction" (where you have created a new figure or table which derives substantially from a copyrighted source). A submitted manuscript, when published, will become the property of the journal. This applies to all of the materials included in the manuscript.

MỤC LỤC – CONTENTS

CHIẾN LƯỢC, CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT	
1	Trần Đăng Bộ
AN ANALYSIS OF THE NECESSITY TO TRAIN AND DEVELOP DIGITAL HUMAN RESOURCES IN THE SPIRIT OF POLITBURO'S RESOLUTION NO. 57-NQ/TW 13TH TENURE	1
<i>Luận giải sự cần thiết đào tạo, phát triển nguồn nhân lực số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XIII</i>	
KHOA HỌC, GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ	
2	Phan Quốc Cường, Nguyễn Ngọc Trân
HANDLING CONFLICTS IN ENGLISH SPEAKING - FOCUSED PROJECT - BASED LEARNING: INSIGHTS FROM LOW-ACHIEVING STUDENTS	9
<i>Giải quyết xung đột trong học kỹ năng nói tiếng Anh theo mô hình dự án: Nghiên cứu trường hợp sinh viên học lực yếu</i>	
3	Nguyễn Võ Nguyệt Minh
DISYLLABIC SINO-VIETNAMESE WORDS IN COMPARISON WITH MODERN CHINESE: A STUDY OF DISYLLABIC SINO-VIETNAMESE ITEMS WHOSE FORMS ARE PERFECTLY IDENTICAL TO THEIR CHINESE ORIGINALS	20
<i>Từ Hán-Việt hai âm tiết trong đối sánh với Hán ngữ hiện đại: Nghiên cứu nhóm từ Hán-Việt hai âm tiết có từ hình đồng dạng tuyệt đối với từ gốc Hán ngữ</i>	
4	Ngô Bằng Linh
A DISCUSSIONS ON TEACHING DIALECTICAL MATERIALISM IN THE CURRICULUM OF MARXISM-LENINISM PHILOSOPHY AT UNIVERSITIES TODAY	28
<i>Trao đổi về giảng dạy phép biện chứng duy vật trong chương trình môn triết học Mác – Lênin ở trường Đại học hiện nay</i>	
5	Nguyễn Văn Diễn, Nguyễn Thùy Trang
APPLICATIONS OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN HEALTHCARE	36
<i>Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chăm sóc sức khỏe</i>	
KINH TẾ VÀ XÃ HỘI	
6	Trần Thị Hằng
INTERNATIONAL TRADE: FROM THEORY TO COUNTERVAILING DUTIES IN IETNAM	42
<i>Thương mại quốc tế từ lý thuyết đến thuế đối ứng ở Việt Nam</i>	
7	Đặng Thị Thúy
ENHANCING FINANCIAL PERFORMANCE THROUGH THE INTEGRATION OF MANAGEMENT ACCOUNTING AND FINANCIAL ACCOUNTING: EVIDENCE FROM NON-PUBLIC UNIVERSITIES IN VIETNAM	51
<i>Nâng cao hiệu quả tài chính qua tích hợp kế toán quản trị và kế toán tài chính: Nghiên cứu tại các trường Đại học ngoài công lập</i>	
8	Nguyễn Văn Trâm, Huỳnh Lê Thanh Nhã, Lê Thị Ngọc Hà, Phạm Hồng Vân, Trần Võ Mỹ Duyên, Nguyễn Trần Thảo My
A STUDY ON THE IMPACT OF OWNERSHIP STRUCTURE ON EARNINGS ANAGEMENT IN VIETNAMESE LISTED COMPANIES	60
<i>Nghiên cứu ảnh hưởng của cấu trúc sở hữu đến quản trị lợi nhuận ở các công ty niêm yết Việt Nam</i>	
9	Chu Vũ Bảo Thư, Phan Đức Nam
SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF COMMUNITY HEALTHCARE FOR ETHNIC MINORITIES IN THE CURRENT PERIOD	68
<i>Giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe y tế cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn hiện nay</i>	
10	Trần Ngọc Ngân, Nguyễn Thị Thanh Hà
ADDRESSING URGENT ISSUES IN ETHNIC MINORITY AND MOUNTAINOUS AREAS TODAY – CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS	76
<i>Giải quyết vấn đề cấp bách ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi hiện nay - Thực trạng và giải pháp</i>	
KHOA HỌC SỨC KHỎE	
11	Lê Bá Vinh, Vũ Thị Hồng, Nguyễn Cao Cường, Nguyễn Ngọc Linh
TRITERPENOIDS FROM THE FRUITS OF BITTER MELON AND THEIR POTENTIAL ANTI-INFLAMMATORY PROPERTIES	83
<i>Các hợp chất Triterpenoid từ quả mướp đắng và tiềm năng chống viêm của chúng</i>	
12	Nguyễn Quốc Tuấn, Nguyễn Thị Hồng Nhung, Phí Thị Tuyết Nhung, Nguyễn Ngọc Linh
DEVELOPMENT AND VALIDATION OF A UHPLC-DAD METHOD FOR QUANTITATION OF AMYGDALIN IN THE SEEDS OF PRUNUS ARMENIACA L.	90
<i>Phát triển và thẩm định phương pháp UHPLC-DAD để định lượng amygdalin trong hạt của loài Prunus armeniaca L.</i>	
THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM	
13	Đặng Vũ Hà, Trần Thị Thu Trang
DEVELOPING AND STANDARDIZING AN EVALUATION TOOL FOR STUDENT SATISFACTION WITH PHARMACEUTICAL TRAINING ACTIVITIES: A CASE STUDY AT THANH DO UNIVERSITY	98
<i>Xây dựng và chuẩn hóa bộ công cụ đánh giá sự hài lòng của sinh viên đối với hoạt động đào tạo ngành Dược: Nghiên cứu trường hợp tại trường Đại học Thành Đô</i>	

SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF COMMUNITY HEALTHCARE FOR ETHNIC MINORITIES IN THE CURRENT PERIOD

Chu Vu Bao Thu¹

Phan Duc Nam²

¹Graduate Class, Cohort 31 - Ho Chi Minh National Academy of Politics; ²Thanh Do University

Email: baothu2911@gmail.com¹; pdnam@thanhdo.uni.edu.vn²

Received: 17/5/2025; Reviewed: 9/6/2025; Revised: 13/6/2025; Accepted: 26/6/2025

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v4i2.241>

Abstract: *In recent years, the Party, State, and functional agencies at both central and local levels have consistently focused on, promulgated, and implemented numerous practical policies to improve the healthcare system and health services for ethnic minorities—a demographic group that traditionally faces significant challenges due to unique geographical, economic, and social conditions. Programs such as universal health insurance, medical examination and treatment support for the poor, training of ethnic minority healthcare workers, and the development of grassroots healthcare networks have significantly contributed to improving physical health, nutritional status, and reducing disease prevalence within ethnic minority communities. Following the article "Current Status of Community Healthcare for Ethnic Minorities" (published in the Journal of Ethnic Studies, Volume 12, Issue 2), this article further expands and supplements practical data, offering a deeper analysis of certain aspects not fully addressed previously. Simultaneously, the article proposes specific, feasible solutions aimed at enhancing the effectiveness, sustainability, and cultural appropriateness of community healthcare for ethnic minorities in the coming period.*

Keywords: *Ethnic minorities; Solutions to improve healthcare quality; Community healthcare.*

1. Introduction:

Physical development is a crucial factor for enhancing the quality of human resources, serving the cause of national industrialization and modernization, and gradually improving the quality of the Vietnamese race and increasing healthy life expectancy. To achieve robust physical development, in addition to ensuring nutrition, continuous community healthcare has played and continues to play a pivotal role. The National Strategy on People's Health Protection, Care, and Improvement clearly states: "Investing in health is investing in development, contributing to building a high-quality human resource for the cause of national industrialization and modernization." In reality, over recent years, community healthcare has had a dialectical and direct impact on the physical development of the general population and ethnic minorities in particular.

While the positive outcomes of community healthcare have significantly contributed to physical development, existing shortcomings and

limitations in this work have also hindered and continue to hinder the improvement of physical health for the community, including ethnic minorities. Therefore, researching and proposing solutions to enhance the quality of community healthcare for ethnic minorities in the 2025-2030 period is highly necessary.

2. Research overview

In recent years, the issue of improving the quality of community healthcare for ethnic minorities has become a major concern for researchers, policymakers, and specialized agencies. Numerous scientific works, specialized articles, and press reports have contributed to clarifying the current situation, identifying difficulties and shortcomings, and proposing initial solutions to improve the healthcare situation for this particular demographic group.

Notably, an article by Tien Sy in Quang Tri Newspaper on December 24, 2022, analyzed the current healthcare situation in Dakrong mountainous district and proposed solutions such as: enhancing state management effectiveness in

the health sector, improving the quality of medical examination and treatment services, expanding the scope of health insurance beneficiaries (children under 6, the poor, near-poor, and ethnic minorities), and effectively implementing national target programs on health. Tue Dang, writing in *Quan doi Nhan dan Newspaper* (August 7, 2022), further affirmed the importance of health equity and analyzed the current policy system to increase access to public health services, especially for remote and isolated areas. Significantly, the *Health & Life Newspaper*, in its issues on November 25 and 29, 2022, emphasized the essential role of village midwives—indigenous individuals with an understanding of ethnic cultures—in maternal and child healthcare. Continuing to train, invest in, and develop this model is considered a sustainable direction for improving reproductive health among ethnic minority women. At the academic level, a study by Chu Vu Bao Thu (2023), published in the *Journal of Ethnic Studies*, Volume 12, Issue 3, delved into policy analysis and practical implementation, pointing out human resource, infrastructure, and cultural-geographical disparities that affect ethnic minorities' access to healthcare services. Hoang Lan, in an article on the *Communist Party of Vietnam Online Newspaper* (September 3, 2023), approached the issue from a human rights perspective, emphasizing that healthcare is not merely a social policy but a basic right linked to other fundamental rights such as the right to life, education, information, housing, and social security. The article cited data showing that 94.4% of commune health stations nationwide met national standards for commune health, yet it still posed new requirements for quality and service capacity tailored to the specific needs of ethnic minorities. Entering the 2024–2025 period, many new policies and research projects continue to be implemented to enhance the effectiveness of healthcare for ethnic minorities. The *National Strategy on People's Health Protection, Care, and Improvement until 2030, with a vision to 2045* (Decision 89/QĐ-TTg of 2024), focuses on narrowing the healthcare access gap between regions. Plan 927/KH-BYT of 2024 by the Ministry of Health clearly states the priority of

enhancing capacity for grassroots healthcare in ethnic minority areas. Several localities have also implemented effective models: Ha Giang piloted improving the capacity of commune health stations; Thai Nguyen organized screening examinations for elderly ethnic minorities; Nghe An implemented support packages for maternal and child care in ethnic minority areas through local women's networks. These models demonstrate the effectiveness of combining health policies with cultural and social specificities within ethnic minority communities.

However, most current studies and programs are still limited to analyzing the current situation or proposing isolated, localized solutions, lacking a comprehensive and long-term strategic approach at the national level. The failure to form a synchronous, multi-sectoral system of solutions that is culturally and socially appropriate for ethnic minorities remains a notable research gap. Therefore, approaching the issue by developing comprehensive, evidence-based, and highly feasible solutions is not only theoretically significant but also essential for ensuring health equity and realizing human rights in the current context.

3. Research methods

This article employs a secondary literature research method, based on analyzing data from reports by the Ministry of Health, the Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs, research results from conference proceedings organized by the Committee for Ethnic Minority Affairs, relevant articles by authors, and referencing the results of the national-level scientific research project "Researching Solutions and Policies for Physical Development, Contributing to Improving the Quality of Human Resources of Ethnic Minorities until 2030," code: CTDT.23.17/16-20. The purpose of this work is to analyze and propose several solutions to improve the quality of community healthcare for ethnic minorities in the 2025-2030 period.

4. Research Results

4.1 Current Status of Community Healthcare for Ethnic Minorities in Recent Times

For many decades, the Party and State have consistently paid attention to the issue of public healthcare in general, and ethnic minorities in

particular. Numerous Party directives and resolutions have been issued, concretized in the legal system, and implemented with good results. As a result, community healthcare for ethnic minorities has achieved significant results in various areas:

- Investment in Grassroots Healthcare in Poor, Ethnic Minority, and Mountainous Regions

The grassroots healthcare network in ethnic minority and mountainous regions is increasingly robust. The State has focused on investing in the development of the grassroots healthcare network nationwide. Provincial and district hospitals and commune health stations have received investment; 99.4% of communes have health stations, of which about 60% of commune health stations meet national health standards. Currently, out of 11,162 commune health stations nationwide, the percentage of commune health stations meeting national health standards in 2020 was 94.4%. Additionally, the State has invested in combined military-civilian health projects to provide healthcare for ethnic minorities in border and island areas (Hoang Lan, 2023).

- Effective Implementation of Health Insurance for Ethnic Minorities

Health insurance policies in recent years have prioritized significant support for ethnic minorities. The State covers health insurance premiums and provides 100% of medical examination and treatment costs under health insurance for ethnic minorities in difficult and especially difficult areas. In 2018, over 6.6 million poor ethnic minorities were granted health insurance cards, accounting for 93.51%. According to the Results of the 2019 Survey of 53 Ethnic Minorities, the percentage of ethnic minorities using health insurance cards for medical examinations in 2019 was 43.7%, 1.1% lower than in 2015 (44.8%). By 2020, the rate of ethnic minorities using health insurance cards was 96.12%. The number of poor people and ethnic minorities participating in health insurance examinations and treatments increased to nearly 43 million patient visits, accounting for 24% of the total health insurance participants nationwide (Hoang Lan, 2023).

- Support for Ethnic Minority Women Giving Birth According to Population Policy and

Maternal and Child Healthcare

Policies supporting ethnic minority women who give birth, as well as allowances for village health workers, have been implemented. Notably, Decree 39/2015/ND-CP, dated April 27, 2015, stipulates support policies for poor ethnic minority women who give birth in accordance with population policy. In 2017 alone, 27,604 poor ethnic minority women who gave birth received support under Decree 39 (Cao Cuong, 2021).

- Effective Implementation of the Village Midwife Model and Support for Ethnic Minority Village Midwives in Difficult Areas

Currently, 1,737 village midwives are operating in 8,165 difficult villages and hamlets, undertaking reproductive healthcare, pregnancy management, safe delivery, and acting as a bridge between commune health stations and the people. As a result, the quality of population and family planning work has gradually improved; indicators of reproductive health for people in remote areas have improved; the rate of children under 1 year old fully vaccinated reached over 90%, and the malnutrition rate among children decreased annually (Cao Cuong, 2021).

The effective implementation of health policies and healthcare has improved the stature of ethnic minorities. Health and community healthcare policies through health insurance, along with the development of scientific and technical advancements, human resource training, investment in upgrading and developing grassroots healthcare infrastructure, have contributed to improving the quality of health services and healthcare for the people; the expansion of health insurance coverage with State support has increased access to services, fundamentally meeting the goal of ensuring social security in healthcare for the poor and near-poor in ethnic minority areas. The basic healthcare service policy system has basically met practical needs, especially for areas with many difficulties and for the poor.

Besides these achievements, community healthcare for ethnic minorities still faces some difficulties and shortcomings: Infrastructure and medical equipment in these areas are still insufficient and unsynchronized; the number of highly specialized staff, especially local staff, is

severely lacking; the training and development of healthcare human resources face many challenges. Currently, in ethnic minority and mountainous areas, the proportion of communes with health stations meeting national standards is still low (45%); only 69.2% of health stations in ethnic minority and mountainous areas have doctors examining and treating people. Only 20% of commune health stations met health standards for the 2011-2020 period. Disease prevention and control in ethnic minority and mountainous areas have not met requirements due to limited awareness among a part of the population and, in some places, outdated customs and practices. Reproductive healthcare still has gaps, requiring specific intervention solutions to improve population quality (Quoc Vuong, 2021).

Cultural differences such as language, customs, and practices related to pregnancy and childbirth also reduce people's access to and use of healthcare services in high mountainous areas. Besides progressive customs and practices in reproductive healthcare, some ethnic groups (especially those living in remote, isolated, and border areas) still maintain traditional healthcare practices: early marriage, no prenatal care, no rest during pregnancy, home births instead of going to medical facilities, no postpartum confinement, raising buffaloes and cows under the house, smoking, bathing in ponds and lakes, etc.

4.2 Solutions to Improve the Quality of Community Healthcare for Ethnic Minorities, 2025-2030 Period

First, enhance societal awareness of community healthcare for ethnic minorities.

Strengthen propaganda and education to raise awareness, change social behavior of individuals, and mobilize the participation of the entire society in comprehensive activities aimed at developing the physical stature of ethnic minorities. Focus on information and communication regarding the Party's guidelines and policies, the State's laws, as well as national programs, schemes, projects, and policies for physical development for all target groups, such as: Resolution No. 20-NQ/TW dated October 25, 2017, of the Sixth Plenum of the 12th Party Central Committee on strengthening the protection, care, and improvement of people's health in the new situation; the Law on Physical

Education and Sports promulgated with Ordinance No. 77/2006/QH11 dated November 29, 2006, of the President of the Socialist Republic of Vietnam; the National Strategy for Physical Education and Sports Development in Vietnam until 2020 (Decision No. 2198/QĐ-TTg dated December 3, 2010); the National Nutrition Strategy for the 2011-2020 period and vision to 2030 (Decision No. 226/QĐ-TTg dated February 22, 2012); the Master Plan for the Development of Vietnamese People's Physical Stature, 2011-2030 period (Decision No. 641/QĐ-TTg dated April 28, 2011); Resolution No. 139/NQ-CP dated December 31, 2017, of the Government promulgating the Government's Action Program to implement Resolution No. 20-NQ/TW dated October 25, 2017, of the Sixth Plenum of the 12th Party Central Committee on strengthening the protection, care, and improvement of people's health in the new situation, as well as other related policies and laws: environment, health, healthcare, education, training; enterprises, etc. Simultaneously, communicate and educate ethnic minority communities on practical knowledge related to physical development, such as general nutritional knowledge. This includes focusing on nutritional knowledge for infants, children, and mothers before, during, and after childbirth. Communicate nutritional information tailored to each ethnic group after researching, applying, and implementing nutrition projects and products. Provide counseling on building and improving diets, enhancing the quality of nutrition counseling services; preventing the risk of disease transmission; constructing, using, and maintaining sanitary latrines, ending open defecation; and preventing early marriage and consanguineous marriage.

Consolidate and improve the health communication and education network and organizational system from central to grassroots levels. Strengthen training to enhance the capacity and specialized technical skills in health communication and education at all levels. Expand and diversify communication activities to raise awareness among Party committees, authorities at all levels, and all citizens about their responsibilities, duties, and rights in healthcare with the perspective of "Health for All." Develop

effective communication models at the community level; communication for behavior change; and build effective communication programs suitable for target groups by region, locality, and responsive to cultural, gender, and ethnic factors. Strengthen communication to raise public awareness about lifestyles and behaviors that negatively affect health, focusing on factors related to non-communicable and communicable diseases, population and family planning, and reproductive health. Establish a health information system to ensure comprehensive and continuous provision of health services to support the operation of commune health stations based on family medicine principles, striving to manage the health of over 90% of the population by the end of 2025.

Second, strengthen nutrition for ethnic minorities.

Solutions to improve nutritional status should be implemented by creating menus with reasonable energy and balanced micronutrients, while providing appropriate products for all target groups. This will lay the groundwork for optimal growth for young children as they mature, enhance the physical health of workers and the elderly, reduce the risk of illness, improve physical fitness, and extend lifespan.

Develop meal menus (proposing standard daily nutritional menus) based on prioritizing traditional nutritional products and foods of each ethnic minority group and locality, and appropriate, feasible alternative options given the actual conditions of the ethnic minorities. Special attention should be paid to ensuring adequate nutrition for specific target groups considered "bottlenecks," where interventions in these groups will have a much larger ripple effect and chain reaction, strongly impacting the physical development of ethnic minorities both in the short term, in the future, and for successive generations. Ensure proper nutrition for pregnant mothers and newborns. Implement education and improve the nutritional regime for the age group from 3 to 18 years old. Ensure proper nutrition and food safety in schools. Improve eating habits for ethnic minority children starting from school.

Third, enhance the quality of community healthcare to develop the physical stature of ethnic minorities.

All levels, sectors, political-social organizations, and every Vietnamese citizen need to thoroughly understand and effectively implement the tasks and solutions mentioned in Resolution 20-NQ/TW "On strengthening the protection, care, and improvement of people's health in the new situation" issued by the Sixth Plenum of the Central Committee (12th tenure) on October 25, 2017. This includes focusing on issues directly affecting physical stature, such as: nutrition, physical exercise, healthy lifestyle, hygiene, and living environment. Party committees and authorities at all levels should direct the acceleration of the development and effective implementation of schemes and programs to improve the health and stature of Vietnamese people, such as: The Master Plan for the Development of Vietnamese People's Physical Stature from 3 to 18 years old, 2011-2030 period (referred to as Scheme 641) proposed by the Ministry of Culture, Sports and Tourism, approved by the Prime Minister on April 28, 2011; the Master Plan for the Development of Physical Education and School Sports, 2016-2020 period, with a vision to 2025, proposed by the Ministry of Education and Training, approved by the Prime Minister on June 17, 2016. Project 7: People's health care, improving the physical condition and stature of ethnic minorities; prevention of child malnutrition under the National Target Program on "Socio-economic development in ethnic minority and mountainous areas until 2030."

Develop and refine the medical examination and treatment network suitable for the specific characteristics of each ethnic minority region; develop a network of traditional medicine examination and treatment, and the unique remedies of ethnic minorities. Innovate the healthcare system model for ethnic minority areas. Quickly identify suitable healthcare and medical care models for each group of ethnic minorities residing in the same locality. Invest in and build a team of healthcare workers in mountainous and difficult areas to overcome the severe shortage in quantity and weakness in quality, especially for specialized fields such as psychiatry, pediatrics, preventive medicine; university pharmacists; and highly qualified staff. Implement strong incentive policies for this workforce in mountainous and ethnic minority areas, commensurate with their

study time, labor efforts, and working environment and conditions, to encourage highly qualified healthcare personnel to work at grassroots health facilities in mountainous and difficult areas.

Promote preventive healthcare and HIV/AIDS prevention and control, food safety and hygiene, and health improvement. Consolidate and improve the disease warning system and proactive disease prevention and control, preventing large-scale outbreaks. Effectively implement the objectives of the National Program. Complete and stabilize the organizational model of the healthcare system at all levels from central to village, strengthening close coordination among healthcare units. Rationally organize the local healthcare system and network, both public and non-public. Consolidate, develop, and enhance the capacity of the grassroots healthcare network; develop a team of village health workers, especially in mountainous and remote areas; build and develop a network of family doctors, home healthcare, and elder care. Complete the food safety and hygiene management network; the population-family planning and reproductive health network, and the HIV/AIDS prevention and control network. Continue to refine the multi-level medical examination and treatment network. Gradually arrange district hospitals by population clusters; develop inter-district regional general hospitals in areas far from provincial centers. Maintain and consolidate inter-commune polyclinics in mountainous and remote areas. Strengthen military-civilian cooperation in medical examination and treatment, especially in border and island areas. Develop specialized medical centers and regional hospitals (inter-provincial). Consolidate and develop the emergency transport network. Reorganize the training network for human resource development in healthcare, rationally allocating theoretical training with practical training.

Fourth, apply digital technology and remote medical examination and treatment in difficult areas.

Promoting the implementation of telemedicine models is a breakthrough solution that helps people in remote and isolated areas access higher-level medical experts without having to travel long distances. Commune health stations should be

equipped with at least one internet-connected computer, electronic health record software, and a teleconsultation system. Simultaneously, smart health applications on phones need to be developed, with user-friendly interfaces, integrating counseling content in ethnic languages, especially in the fields of maternal and child care, nutrition, and chronic disease prevention.

Fifth, promote the value of traditional medicine and indigenous knowledge.

Many ethnic minorities possess a rich treasure trove of knowledge about herbs, medicinal plants, massage methods, acupuncture, and folk steaming. The State needs to support scientific verification, standardize effective remedies, and license reputable ethnic traditional healers. The model of combining modern medicine and traditional medicine at polyclinics in ethnic minority areas needs to be replicated, ensuring safety and increasing people's trust in the official healthcare system.

Sixth, enhance community mobilization for healthcare.

Healthcare in ethnic minority areas will not be sustainable without the active participation of the community. A "community-based healthcare" model needs to be built, linking health, education, culture, and mass organizations such as the Women's Union, Youth Union, and Farmers' Union. The role of village elders, village chiefs, and reputable individuals needs to be promoted as effective healthcare communication "bridges." Adolescent reproductive health programs, and programs to prevent early marriage and consanguineous marriage, must be integrated into community cultural activities and school education.

Seventh, improve policy mechanisms and promote inter-sectoral coordination.

The State needs to review, update, and effectively integrate population, health, education, and social security policies in ethnic minority areas. Simultaneously, increase resources for Project 7 under the National Target Program on "Socio-economic development in ethnic minority and mountainous areas for the period 2021-2030." Policy implementation requires an independent monitoring mechanism with community participation, ensuring equitable access to

healthcare services for ethnic minorities. Inter-sectoral coordination among the health, education, and labor-invalids-social affairs sectors needs to be clearly institutionalized, avoiding overlap and ensuring effective implementation.

Overall, according to the author, for the period 2021-2030 and subsequent years, community healthcare for the physical development of ethnic minorities needs to focus on the following basic issues:

- Continue to implement existing mechanisms and policies: (i) Effectively implement policies, programs, and projects to achieve the goals of the "National Strategy on People's Health Protection, Care, and Improvement for the period 2011-2020, vision to 2030," prioritizing goals for ethnic minorities in difficult and especially difficult areas; (ii) Strengthen management, and improve the quality of healthcare for ethnic minorities, especially in the areas of: preventive medicine, reproductive health; HIV/AIDS prevention and control; training and professional development for village health workers, population-family planning staff; consolidating and strengthening the grassroots healthcare network. Build military-civilian health facilities in difficult and especially difficult areas; (iii) Effectively implement communication and education activities suitable for each target group, region, and ethnic group. Expand and improve the quality of education on population and reproductive health both inside and outside mainstream schools. Combine mass media communication effectively with direct communication through the network of population collaborators. Expand the provision of counseling and pre-marital health examination services for ethnic minority youth. Effectively implement the "Project to reduce early marriage and consanguineous marriage among ethnic minorities."

5. Discussion

To effectively implement the above solutions, the study proposes some recommendations as follows:

- Ministries and sectors should proactively review the system of legal documents for physical development among ethnic minorities. Amend, supplement, or propose timely amendments and supplements, creating uniformity and stability in the organizational structure and operations of

grassroots healthcare.

- The Ministry of Health should coordinate with the Ministry of Home Affairs, the Ministry of Finance, Vietnam Social Security, and relevant ministries and sectors to promulgate appropriate legal documents to innovate the organization of the healthcare system and operational mechanisms, prioritizing investment in and improving the effectiveness of district health centers and commune health stations in providing primary healthcare, disease prevention, and health promotion services; implement comprehensive and continuous healthcare.

- Train human resources for grassroots healthcare according to job positions; implement policies to attract and retain healthcare human resources at the grassroots level; strengthen two-way rotation of healthcare staff from lower to higher levels and from higher to lower levels.

- Enhance the service delivery capacity of grassroots healthcare; promote health counseling activities in disease prevention. Ensure adequate supply of essential medicines and equipment for grassroots healthcare.

- Intensify the implementation of policies on physical education, sports, livelihood development, hunger eradication, poverty reduction, and increased investment in education to improve the physical, mental, and intellectual capacities of ethnic minorities.

- People's Committees of provinces and cities should allocate local budgets (both investment and recurrent expenditures) for the implementation of the Scheme on building and developing the grassroots healthcare network in the new situation.

6. Conclusion

Strengthening community healthcare significantly contributes to the physical development of ethnic minorities. Under the leadership of the Party, the management of the State, and the determination and efforts of local authorities, ministries, and sectors, community healthcare for ethnic minorities has achieved many important results: Investment in infrastructure and medical equipment for grassroots healthcare in poor, ethnic minority, and mountainous areas has increasingly received attention and development; the number of ethnic minorities using health insurance cards for medical examinations and treatments has

increased; policies supporting ethnic minority women giving birth in accordance with population policy and maternal and child healthcare have been effectively implemented.

References

- Cao Cuong (2021). *Healthcare for ethnic minorities and mountainous areas in recent times*. Retrieved May 02, 2025 from <http://dtg.ubdt.gov.vn/nguyen-cuu-trao-doi/trong-nhung-nam-qua-viec-cham-soc-suc-khoe-cho-dong-bao-vung-dtts-mn-duoc-quan-tam-nhu-the-nao.htm>.
- Dang, T. (2022). *Ensuring healthcare rights for ethnic minorities*. Retrieved May 02, 2025 from <https://www.qdnd.vn/xa-hoi/dan-toc-ton-giao/chinh-sach-phat-trien/bao-dam-quyen-loi-y-te-cho-dong-bao-dan-toc-thieu-so-702063>
- Lan, H (2023). *The right to public healthcare of ethnic minorities in Vietnam*. Retrieved May 02, 2025 from https://dangcongsan.vn/bao-dam-quyen-cho-nguoi-dan-toc-thieu-so-dua-cong-uoc-vao-cuoc-song/quyen-duoc-cham-soc-y-te-cong-cong-cua-nguoi-dan-toc-thieu-so-o-viet-nam-645668.html?utm_source=chatgpt.com
- Thu, C. V. B. (2023). Community healthcare for ethnic minorities - Current situation and issues. *Journal of Ethnic Studies*, 13(1).
- Vuong, Q. (2021). *Healthcare for ethnic minorities*. Retrieved May 01, 2025 from <https://baotintuc.vn/dia-phuong/cham-soc-suc-khoe-dong-bao-dan-toc-thieu-so-20210809172327859.htm>
- Sy, T. (2022). *Healthcare for ethnic minorities in Dakrong district*. Retrieved May 01, 2025 from <https://baoquangtri.vn/cham-soc-suc-khoe-cho-dong-bao-dan-toc-thieu-so-o-huyen-dakrong-173133.htm>.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE Y TẾ CỘNG ĐỒNG CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ, GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Chu Vũ Bảo Thu¹

Phan Đức Nam²

¹Lớp Cao học khóa 31, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; ²Trường Đại học Thành Đô

Email: baothu2911@gmail.com¹; pdnam@thanhhdouni.edu.vn²

Ngày nhận bài: 17/5/2025; Ngày phản biện: 9/6/2025; Ngày tác giả sửa: 13/6/2025;

Ngày duyệt đăng: 26/6/2025

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v4i2.241>

Tóm tắt: Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước, các cơ quan chức năng ở Trung ương cũng như địa phương luôn quan tâm, ban hành, triển khai nhiều chính sách thiết thực nhằm cải thiện hệ thống y tế và chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số – nhóm dân cư vốn gặp nhiều khó khăn do điều kiện địa lý, kinh tế và xã hội đặc thù. Các chương trình như bảo hiểm y tế toàn dân, hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo, đào tạo cán bộ y tế là người dân tộc thiểu số, phát triển mạng lưới y tế cơ sở đã góp phần đáng kể nâng cao thể lực, cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm tỷ lệ mắc bệnh trong cộng đồng dân tộc thiểu số. Tiếp nối bài viết “Thực trạng công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số” (công bố trên Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc Volume 12, Issue 2), bài viết này tiếp tục mở rộng, bổ sung dữ liệu thực tiễn và phân tích sâu hơn một số khía cạnh chưa được đề cập đầy đủ. Đồng thời, bài viết đề xuất các giải pháp cụ thể, khả thi nhằm nâng cao hiệu quả, tính bền vững và phù hợp văn hóa trong công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng cho đồng bào dân tộc thiểu số, thời gian tới.

Từ khóa: Dân tộc thiểu số; Giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe; Y tế cộng đồng.